

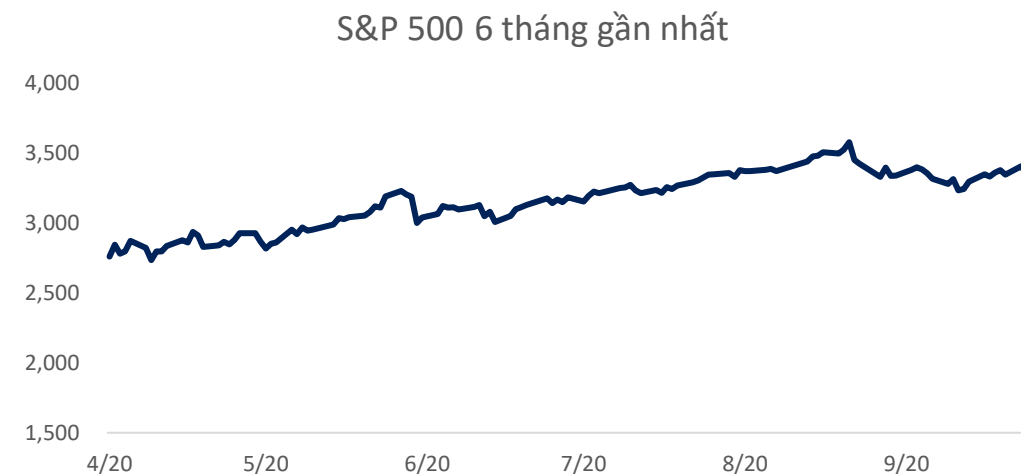


8/10/20

DAILY MORNING

TTCK Hoa Kỳ lấy lại sắc xanh

	8/10	% Sáng 8/10	7/10	% Ngày 7/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			919.72	0.44%	1.60%	3.54%
S&P 500			3,419.45	1.74%	1.68%	-0.22%
S&P500 Futures	3,413.00	0.18%	3,406.75	1.60%	1.34%	2.65%
Shanghai			3,218.05	-0.20%	-1.88%	-5.23%
Euro Stoxx			3,233.43	0.00%	1.25%	-2.43%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Chánh văn phòng Nhà trắng cho biết chính phủ ủng hộ gói hỗ trợ một phần và riêng lẻ đối với các khu vực nhất định. Tổng thống Donald Trump cho rằng quốc hội nước này nên thông qua riêng lẻ các gói cứu trợ cho ngành hàng không, doanh nghiệp vừa và nhỏ, và \$1,200 USD hỗ trợ cho mỗi công dân. - Dự trữ ngoại hối Trung Quốc giảm 3,143 tỷ USD trong tháng 9, từ 3,165 tỷ trong tháng 8, bối cảnh USD tăng giá và vốn ngoại gia tăng.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3600
	Hỗ trợ 3050
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



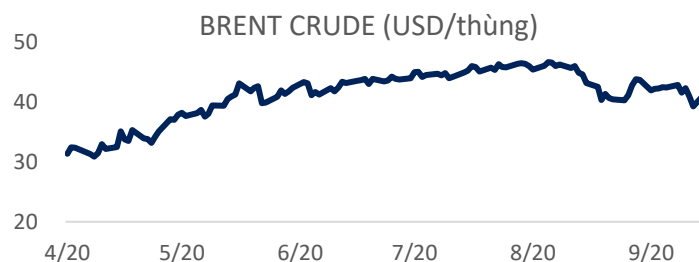
Nguồn: Bloomberg, BSC

Dự trữ dầu thô tăng sau ba tuần giảm liên tiếp

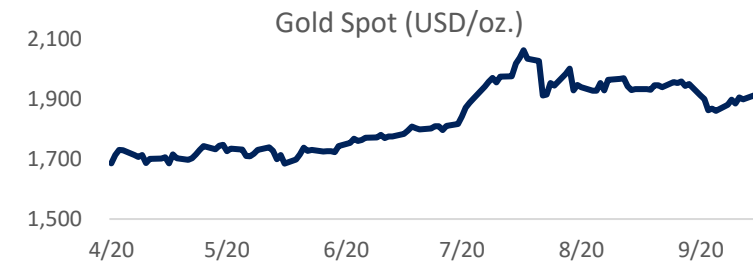
Mặt hàng	Đơn vị	8/10	% Sáng 8/10	7/10	% 7/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	39.93	-0.05%	39.95	-1.77%	3.13%	7.37%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	42.02	0.07%	41.99	-1.55%	2.66%	4.11%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	120.71	0.52%	120.09	-2.77%	4.75%	11.28%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,886.68	-0.04%	1887.42	0.49%	-1.01%	-2.35%	PNJ	
Silver Spot	USD/oz.	23.83	0.12%	23.80	3.19%	0.16%	-10.65%		PNJ
SOYBEAN	USd/bu.			1,051.75	0.07%	2.76%	8.09%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.			607.75	0.04%	6.58%	11.67%		AFX
MILK	USD/cwt			20.57	0.93%	2.80%	9.36%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	190.50	1.28%	188.10	-0.79%	2.70%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			14.14	1.87%	4.66%	12.13%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			109.60	1.81%	-1.22%	-18.21%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			6679.00	2.28%	0.10%	-1.62%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	3,553.00	0.94%	3520.00	-0.31%	0.62%	-5.56%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			1783.50	1.05%	1.05%	-0.78%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	792.00	2.79%	770.50	0.13%	3.60%	-6.22%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			61.35	-0.97%	-0.81%	20.06%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô tăng 0.501 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 2/10, sau khi giảm -1.98 triệu thùng trong tuần liền trước.



Nguồn: Bloomberg, BSC

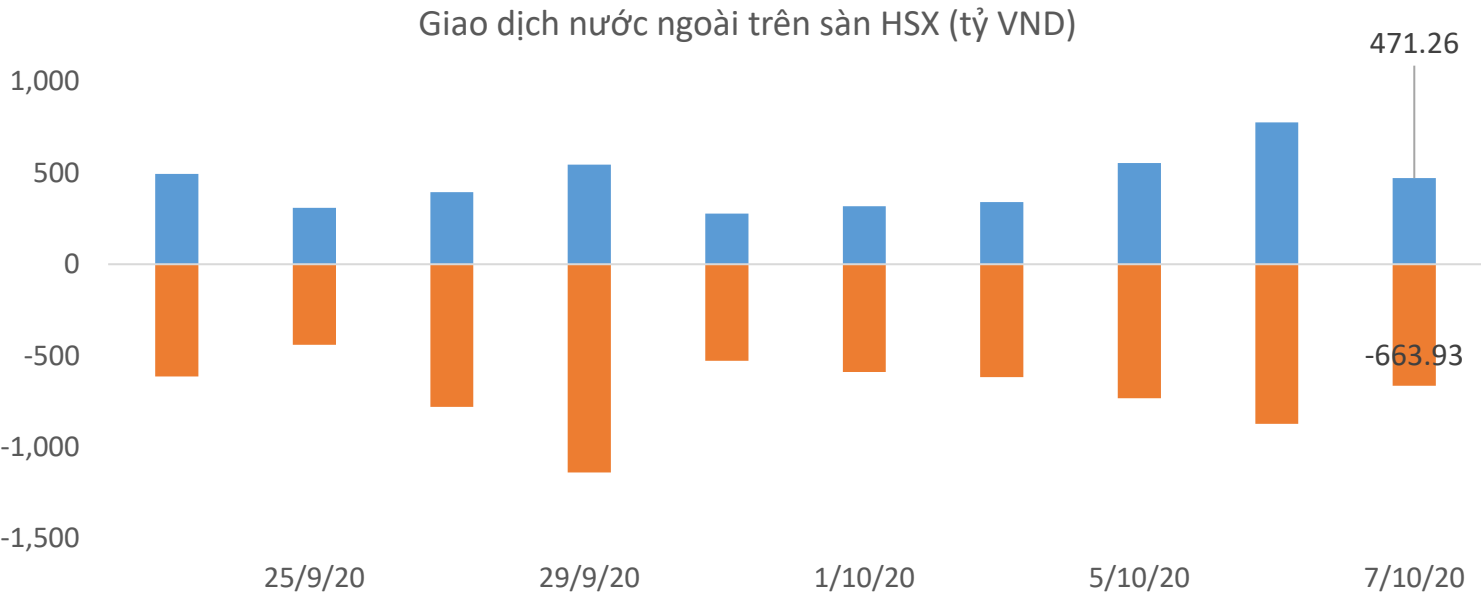


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF Diamond tăng quy mô 6 phiên liên tiếp

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	394.4	15.2	0.00	-0.8%	0.0	0.0	0.0	18.9	ETF Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng, khả năng tăng giảm quy mô không rõ rệt. Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước khu vực, ngoại trừ tại thị trường Indian và Thailand.
FTSE	241.5	29.1	0.00	0.2%	0.0	0.0	0.9	6.7	
iShare	385.0	26.5	0.00	0.5%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	265.0	0.6	0.00	0.5%	0.0	-0.1	6.2	18.0	
FUEVFN30	101.2	0.6	0.60	0.7%	0.4	4.3	12.3	15.5	
FUESSVFL	36.9	0.4	0.00	1.2%	0.0	1.0	1.0	5.6	
FUESSVN30	2.7	0.5	0.00	-0.1%	0.0	0.0	0.0		
VN100	3.0	0.5	0.00	0.1%	0.0	0.0	0.5		
KIM	177.6	11.0	0.00	-0.9%	0.0	0.0	5.4	9.3	
PREMIA	20.8	9.2	0.00	-0.6%	0.0	-	(2.0)	(4.2)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-7.53	-21.17	-44.54
ASEAN4*	-216.79	-411.28	-443.23
Ấn Độ	144.68	191.22	444.96
Đài Loan	166.04	492.87	492.87
Hàn Quốc	-47.27	198.63	198.63
Nhật Bản		5042.27	5042.30
Trung Quốc			39589.66
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-1.46	
Thái Lan		16.04	
Singapore		-1.46	
Phillippines		9.56	
Malaysia		9.28	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tiến về ngưỡng 920 điểm

Tin vĩ mô

- Bộ GTVT quyết định gia hạn thời điểm đóng thầu hai dự án QL45 - Nghi Sơn và Nghi Sơn - Diễn Châu đến ngày 12/10. rường hợp sau khi gia hạn, dự án vẫn không có nhà đầu tư tham gia đấu thầu thì Chính phủ sẽ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét và quyết định theo Nghị quyết 52/2017.
- VASEP dự báo kim ngạch xuất khẩu thủy sản của Việt Nam 3 tháng cuối năm sẽ đạt khoảng 2.3 tỷ USD, giảm nhẹ 2% so với cùng kỳ năm trước. Tôm tăng 9% đạt 1.1 tỷ USD, cá tra giảm 31% đạt 365 triệu USD, các mặt hàng hải sản đạt khoảng 854 triệu USD, tăng 7,5% với cùng kỳ năm 2019. Như vậy ước tính, xuất khẩu thủy sản của cả nước năm 2020 sẽ đạt khoảng 8.23 tỷ USD, giảm 4% so với năm 2019. Tôm ước đạt gần 3.7 tỷ USD, cá tra đạt khoảng 1.4 tỷ USD và các loại hải sản khác đạt hơn 3.1 tỷ USD, giảm 3%.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Tích cực
Kháng cự	920
Hỗ trợ	900



Nguồn: FireAnt, BSC

- TNC: Đã thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm với tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 97 tỷ đồng, thực hiện 80% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 51,5 tỷ đồng, tăng 38% so với cùng kỳ và thực hiện 91% kế hoạch năm.
- CII: Ngày 22/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 23/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/11/2020.
- TMX: 29/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 30/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 13/11/2020.=
- BVS: Ngày 14/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 15/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 19/11/2020.
- HPG: Tháng 9 tiêu thụ được 522.000 tấn thép, trong đó, sản lượng thép xây dựng thành phẩm ghi nhận mức kỷ lục 352.000 tấn, tăng 82,3% so với cùng kỳ năm trước và tăng 10% so với tháng trước. Với phôi thép, tập đoàn bán 170.000 tấn, tương đương tháng trước.
- SGR:- Sẽ chia cổ tức năm 2019 cho cổ đông theo tỷ lệ phát hành là 100:31,75, tức cổ đông sở hữu 100 cp tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được nhận 31,75 cp mới. Ngày 15/10/2020 là ngày đăng ký cuối cùng. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là 14.46 triệu cp.
- TCH: Ông Đỗ Hữu Hậu, Phó Tổng Giám đốc, đã bán toàn bộ 18,15 triệu cp (tỷ lệ 5,14%) và không còn là cổ đông lớn. Giao dịch thực hiện từ 1/10 đến 2/10/2020.
- VCI: đầu tư trái phiếu MB (MB Mbond) và quỹ đầu tư Japan Asia MB Cpital (JAMBF) do MB Capital quản lý, đã mua 350.000 cp, nâng lượng sở hữu từ 1.259.027 cp (tỷ lệ 10,49%) lên 1.609.027 cp (tỷ lệ 13,4%). Giao dịch thực hiện ngày 25/9/2020.
- VC9: Tập đoàn PHQ đã bán toàn bộ 1.889.900 cp (tỷ lệ 16,16%) và không còn là cổ đông lớn. Giao dịch thực hiện ngày 30/9/2020.
- MSH: Ông Nguyễn Mạnh Tường, Thành viên HĐQT đăng ký mua 350.000 cổ phiếu MSH từ ngày 07/10 đến 05/11 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Tường sẽ nâng sở hữu tại MSH lên hơn 917.000 cổ phiếu, tỷ lệ 1,83%. Cùng thời gian và phương thức giao dịch nêu trên, bà Nguyễn Thị Bích Hải, vợ của ông Tường đăng ký bán toàn bộ 327.000 cổ phiếu MSH sở hữu.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

KBC 14.8 Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	15
	Tăng giá	Hỗ trợ	14.5
		MACD	↑
		RSI	↑
	Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	16.8
Tích cực		Upside	20%

Dự báo KQKD
 BSC dự báo doanh thu và lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ lần lượt là 2,570 tỷ đồng (-20% yoy) và 680 tỷ đồng (-21% yoy), tương đương EPS pha loãng 2020 = 1,825 đồng/cp, P/E fwd = 7.4x.

Luận điểm đầu tư
 Kết quả kinh doanh sẽ tăng trưởng mạnh giai đoạn 2021-2022 với CAGR = 21% nhờ vào các dự án lớn giải quyết xong vấn đề pháp lý để bàn giao (1) 62ha Nam Sơn Hạp Lĩnh và (2) mở bán 4-5ha Khu đô thị Phúc Ninh.
 Sở hữu quỹ đất sạch sẵn sàng cho thuê khoảng 422ha giúp KBC duy trì tăng trưởng trong 3-4 năm tới, ngoài ra các khu công nghiệp tại các vị trí thuận lợi thu hút các nhà đầu tư: Bắc Ninh, Hải Phòng, Hải Dương và Long An.

VGTT 8.8 Tập đoàn Dệt may Việt Nam	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	9
	Tăng giá	Hỗ trợ	8
		MACD	↑
		RSI	↓
	Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	10
Khả quan		Upside	14%

Phân tích chỉ tiêu định giá
 Cổ phiếu có PE hiện tại 8.93 thấp hơn trung bình ngành; thấp hơn trung bình thị trường. PB hiện tại 0.45 thấp hơn trung bình ngành; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó, PE năm trước 7.04. PE ngành 16.23, PB ngành 1.13. PE thị trường 24, PB thị trường 8.82.

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
 Doanh thu 12 tháng gần nhất là 16150.67 tỷ đồng, tăng trưởng -16.56%. Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 555.98 tỷ đồng, tăng trưởng -10.23%. Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 7.24%. Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 7.59%.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

